

Số: /KH-BCĐLNVSATTP

Cà Mau, ngày tháng 3 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, trong đó hàng năm các Bộ, Ngành, địa phương tổ chức “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

Thực hiện Kế hoạch số 375/KH-BCĐTUATTP ngày 18/3/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 với chủ đề là “**Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới**”.

Căn cứ thực tế công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong thời gian qua và dự báo diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 năm 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Cà Mau xây dựng kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 cụ thể như sau:

#### I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2022

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến các địa phương, tạo được sự chuyên biến rõ rệt, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Thể chế quản lý được rà soát, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với thông lệ quốc tế, tương thích với yêu cầu hội nhập.

Công tác quản lý an toàn thực phẩm đã thực hiện chuyển đổi mạnh sang quản lý rủi ro, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các địa phương đã tích cực thúc đẩy các vùng chuyên canh, sản xuất thực phẩm an toàn gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm... Tuy nhiên, lĩnh vực này vẫn còn không ít bất cập, nhất là xuất phát từ việc còn tồn tại số lượng rất lớn các hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ. Việc sản xuất nông sản thực phẩm còn manh mún nhỏ lẻ, chưa nhiều sản phẩm được áp dụng công nghệ cao trong sản xuất. Do vậy, trong thời gian tới ngành nông nghiệp cần tiếp tục triển khai xây dựng và phát triển mô hình chuỗi về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển

chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc, đảm bảo nguồn cung thực phẩm chất lượng, an toàn cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Tình hình dịch covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, tình cần nâng cao cảnh giác trong phòng chống dịch, đồng thời phải đảm bảo phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính vì vậy để tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Trung ương chọn chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 là:

**“Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới”.**

## **II. MỤC TIÊU**

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm; Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Giải quyết kịp thời các sự cố mất an toàn thực phẩm củng cố niềm tin của người dân, giúp phát triển thị trường trong nước, xuất khẩu.

3. Tăng cường xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

## **III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

- Thời gian: Từ ngày 15/4/2022 đến 15/5/2022.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

## **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG**

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, “Tháng hành động” năm 2022 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn.

Gắn trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể

chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề chính của năm 2022 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

## **1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”**

### **1.1. Tuyển tỉnh**

Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh xây dựng Kế hoạch, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức thông qua các kênh truyền thông và tổ chức Đoàn kiểm tra liên ngành tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

### **1.2. Tuyển huyện**

Các huyện, thành phố Cà Mau tùy tình hình thực tế của địa phương tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 phù hợp với điều kiện của địa phương: hội nghị, lễ phát động hoặc hình thức khác và triển khai hướng dẫn cho tuyển xã tổ chức thực hiện.

Thời gian: Từ ngày 15/4/2022 đến 20/4/2022.

## **2. Triển khai chiến dịch truyền thông bảo đảm an toàn thực phẩm**

### **2.1. Nội dung triển khai**

Ban chỉ đạo Liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, tổ chức chính trị, xã hội triển khai tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài, tổ chức các buổi tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm, biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn trên địa bàn, phù hợp quy định của pháp luật.

Huy động hệ thống loa truyền thanh tuyển xã tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm đồng thời cảnh báo đến người tiêu dùng những tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

### **2.2. Đối tượng ưu tiên truyền thông**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm;

- Chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng;
- Người tiêu dùng thực phẩm.

### **2.3. Nội dung truyền thông**

#### **2.3.1. Thông điệp và các khẩu hiệu truyền thông**

Thông điệp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022 chủ đề là :  
**“Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nông sản thực phẩm trong tình hình mới”**

Các khẩu hiệu đảm bảo an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022:

**1. Nhiệt liệt hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.**

**2. Sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng.**

**3. Chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng quyết tâm ngăn chặn thực phẩm không an toàn, thực phẩm kém chất lượng**

**4. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, kinh doanh, sử dụng thực phẩm không an toàn;**

**5. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quốc tế và khu vực;**

**6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.**

**7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ cho bữa ăn an toàn.**

**8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.**

**9. Quyền cơ bản của con người là được tiếp cận thực phẩm an toàn.**

**10. Phát triển chuỗi giá trị nông sản thực phẩm theo tiêu chuẩn quốc tế vì sức khỏe, và sự phát triển nông nghiệp bền vững**

**11. Bảo đảm an toàn thực phẩm là xây dựng, củng cố niềm tin, uy tín sản phẩm Việt Nam.**

**12. Sản xuất, tiêu dùng nông sản hữu cơ - hướng đi bền vững cho tương lai.**

#### **2.3.2. Nội dung truyền thông**

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh truyền thông quảng bá các sản phẩm, các địa chỉ sản xuất kinh doanh nông nghiệp chất lượng, an toàn góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách

nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng nông sản thực phẩm.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm chủ lực địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, đảm bảo ATTP cho tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu.

- Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa UBND - Hội Nông dân - Hội Liên hiệp Phụ nữ “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án "Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn tỉnh”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

### 2.3.3. Các kênh truyền thông

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở thị trấn/xã/phường, khu dân cư để tập trung chuyên tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm để nâng cao hiệu quả thực thi, đưa nội dung của văn bản quy phạm pháp luật vào cuộc sống.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Căn cứ vào điều kiện thực tế từng địa phương triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như: băng - rôn, xe cổ động, tờ rơi, áp phích, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”...

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

### **3. Hoạt động kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022**

#### **3.1. Tuyển tỉnh**

Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm Tỉnh giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của Ban chỉ đạo liên ngành các địa phương, quy định trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

#### **3.2. Tuyển huyện**

Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố Cà Mau chỉ đạo thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc địa bàn quản lý.

Các đoàn kiểm tra tổ chức cần đầy đủ thành phần, chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm.

Kết thúc đợt kiểm tra, các đoàn kiểm tra nhận xét, đánh giá kết quả việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và việc triển khai Tháng hành động năm 2022 đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của quản lý nhà nước về ATTP từ tỉnh đến tuyển huyện, tuyển xã.

#### **3.3. Đối tượng, nội dung kiểm tra**

##### **3.3.1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước**

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2022;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

### 3.3.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-BCĐLN VATTP ngày 31/01/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh ATTP tỉnh về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022, căn cứ kế hoạch hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chòng chéo giữa các đoàn kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành

chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa ;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thực phẩm chức năng;

- Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Nghị định sửa đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương ;



- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;
- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;
- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;
- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;
- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh

doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ);

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018;

- Nhân sản phẩm thực phẩm đối với sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018;

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương;

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương;

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

**3.3.3. Phương pháp tiến hành**

Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra trực tiếp tại cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong quá trình kiểm tra chú trọng:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở.

- Thu thập tài liệu liên quan.

- Kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm, đánh giá chỉ tiêu an toàn thực phẩm.
- Lập biên bản kiểm tra; Nếu có hành vi vi phạm thì lập biên bản vi phạm hành chính.
- Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm.
- Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo.

Kết thúc đợt kiểm tra yêu cầu các địa phương, các Đoàn kiểm tra liên ngành nhận xét, đánh giá việc thực hiện 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước, bảo đảm an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, kết quả về việc triển khai Tháng hành động năm 2022, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ tỉnh đến địa phương.

#### 3.3.4. Xử lý vi phạm

##### **\* Các căn cứ để xử lý vi phạm:**

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo;
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### **\* Thực hiện xử lý vi phạm:**

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm.

Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

#### **4. Công tác báo cáo tổng kết Tháng hành động**

Kết thúc “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các địa phương và các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động (*theo mẫu đính kèm*) về Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Cơ quan thường trực - Sở Y tế, đặt tại Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Cà Mau ). Địa chỉ: Số 58, Phan Đình Phùng, phường 4, TP.Cà Mau. Điện thoại: 02903.562076 – 02903.562075; Email:[atvstpcamau@gmail.com](mailto:atvstpcamau@gmail.com), [pttraccattpcm@gmail.com](mailto:pttraccattpcm@gmail.com) trước 21/05/2022 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế.

#### **V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI**

##### **1. Cơ quan chủ trì**

Tuyên tỉnh: Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế là cơ quan thường trực).

Tuyến huyện: Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố Cà Mau (Trung tâm Y tế các huyện, thành phố Cà Mau là cơ quan thường trực).

Tại tuyến xã, phường, thị trấn: Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm (Trạm Y tế/phòng khám đa khoa khu vực xã, phường, thị trấn là cơ quan thường trực).

## **2. Cơ quan phối hợp**

Các Sở, ban, ngành là thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp; các ngành chức năng có liên quan.

## **3. Các tổ chức, đoàn thể, các hội**

Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, Hội Khoa học kỹ thuật; Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng...) theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai Tháng hành động với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm. Mặt khác, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm cùng tham gia.

## **VI. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN**

- Trước ngày 31/3/2022: Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh xây dựng Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

- Trước ngày 06/4/2022: Các địa phương xây dựng kế hoạch và thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành tại địa phương.

- Từ ngày 15/4/2022 đến ngày 15/5/2022 các Đoàn kiểm tra liên ngành tuyến tỉnh tiến hành kiểm tra tại các địa phương trong tỉnh; Các địa phương tiến hành kiểm tra tại các cơ sở thuộc địa bàn quản lý.

- Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ 05/4/2022 đến 15/5/2022.

- Tổ chức Lễ phát động, Hội nghị, Hội thảo: Từ 15/4/2022 đến 20/4/2022.

## **VII. NGUỒN LỰC**

### **1. Kinh phí**

- Nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước;

- Kinh phí hỗ trợ của địa phương cho công tác ATTP;

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác;

Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

## 2. Tài liệu

- Đĩa tiếng, đĩa hình Thông điệp của Tháng hành động năm 2022.

- Các địa phương chủ động xây dựng tài liệu truyền thông cho địa phương như dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>) và của các đơn vị thuộc các bộ, ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương...).

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Ban Chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- CT UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh (báo cáo);
- BGĐ Sở Y tế (chỉ đạo);
- Thành viên BCĐ liên ngành về VSATTP tỉnh;
- Thanh tra Sở Y tế (tổ chức thực hiện);
- Chi cục ATVSTP (thực hiện);
- Sở NN&PTNT (phối hợp thực hiện);
- Sở Công Thương (phối hợp thực hiện);
- Công An Tỉnh (phối hợp thực hiện);
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Nguyễn Văn Dũng**

Đơn vị : .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày      tháng      năm 2022

**BÁO CÁO**  
**THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2022**

Kính gửi: .....

**I. Quản lý, chỉ đạo**

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

**II. Thông tin, truyền thông:**

T T	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....							

### III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: ..... đoàn: .....
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: .....
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyến xã					Tuyến Huyện					Tuyến Tỉnh					Cộng (1+2+3)
		Sản xuất TP	KDT P	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	Sản xuất TP	KDTP	KD DVẤU	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở																
2	Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra																
	Số CS đạt (SL)																
	Số CS vi phạm (SL)																
3	Xử lý vi phạm																
3.1	Phạt tiền:																
	Số cơ sở																
	Tiền phạt (đồng)																
3.2	Xử phạt bổ sung																
a	Tước quyền xử dụng GCN																
	+ Giấy CN CS đủ điều																





#### IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
<b>Tổng (1+2)</b>					

#### V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ $\geq$ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
<b>Cộng</b>				

**V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)**

.....  
.....

**VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).**

*1. Thuận lợi:*

.....  
.....

*2. Khó khăn:*

.....  
.....

*3. Đề xuất, kiến nghị:*

.....  
.....

**Nơi gửi:**

- Như trên;
- Lưu.

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  
(Ký tên đóng dấu)